

Bản án số: 117/2025/HS-PT

Ngày: 20/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Bà Lê Thị Kim Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**

Bà Đoàn Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 107/2025/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Thới Thị G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh).

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Thới Thị G**, (tên gọi khác: Không); sinh năm 1979. Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: Đ, thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã S, tỉnh Quảng Ngãi); Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: Thới Đức V (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị P; Chồng: Trần Văn L; Có 03 người con: Lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (có mặt).

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh L (trước đây là Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh L).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 6/2024, thông qua mạng xã hội Zalo Thới Thị G liên hệ với đối tượng tên T không rõ nhân thân đặt làm 02 giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất giả với giá 9.000.000đ/01 giấy. G cung cấp thông tin cho T để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả. Sau đó vài ngày thì có 01 người giao hàng, không rõ nhân thân đến đưa cho bà G 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gồm: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 115820, thửa đất số 700, tờ bản đồ số 8, diện tích 100m² do Thới Thị G đứng tên người sử dụng đất; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 115821, thửa đất số 701, tờ bản đồ số 8, diện tích 100m² do Thới Thị G đứng tên người sử dụng đất, G đem 02 giấy chứng nhận này cất giữ trong nhà.

Ngày 25/6/2024, G điện thoại cho bà Dương Thị H hỏi vay số tiền 300.000.000đ và sẽ thế chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 115820 và CD 115821 (giấy giả) cho bà H. Bà H đồng ý và yêu cầu bà G đến Văn phòng C tại khu phố C, thị trấn T để làm thủ tục vay mượn tiền. Khoảng 16 giờ cùng ngày, một mình G đem 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (giấy giả) đến Văn phòng Công chứng huyện C để làm hợp đồng vay tiền có biện pháp đảm bảo và chứng thực. Trong lúc nhân viên phòng công chứng đang kiểm tra, hướng dẫn thủ tục, bổ sung giấy tờ để soạn thảo hợp đồng vay thì phát hiện 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của G là giả nên trình báo cơ quan Công an.

Tại kết luận giám định số: 549/KL-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 115820 và CD 115821 là giả.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Thới Thị G, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Thới Thị G phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thới Thị G 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và

thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, bị cáo Thới Thị G kháng cáo xin áp dụng cho bị cáo được hình phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thới Thị G thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng, không oan. Bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được phạt tiền.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Thới Thị G trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1, Điều 341 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Thới Thị G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo áp dụng hình phạt tiền với những tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo. Hơn nữa, mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ đề xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thới Thị G.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, , xin được phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Thới Thị G trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Thới Thị G tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 6/2024, thông qua mạng xã hội Zalo, Thới Thị G liên hệ với đối tượng tên T không rõ nhân thân làm giả 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CD 115820 và CD115821 rồi đem cất giữ trong nhà. Đến ngày 25/6/2024, G đem 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đến Văn phòng C tại khu phố C, thị trấn T để làm thủ tục chứng thực hợp đồng vay thì bị phát hiện. Tại kết luận giám định số: 549/KL-KTHS ngày 20/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 115820 và CD 115821 là giả. Do đó hành vi của bị cáo G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Do bị hại không đi cùng bị cáo G mà thỏa thuận khi nào bị cáo làm thủ tục công chứng xong thì bị hại mới chuyển tiền cho bị cáo và bị cáo G đi một mình đến Văn phòng công chứng thì bị phát hiện sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nên cấp sơ thẩm không xem xét về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i và s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phạt tiền: Xét thấy, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới vì bị cáo làm đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn nhưng không có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên dù bị cáo có nộp sổ tiết kiệm chứng minh điều kiện kinh tế để được chuyển sang hình phạt tiền nhưng xét thấy cấp sơ thẩm đã xử phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để xem xét chuyển sang hình phạt tiền đối với bị cáo. Hơn nữa, mục đích sử dụng giấy tờ giả để nhằm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật khác, dù chưa thực hiện được và hậu quả chưa xảy ra nhưng cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Bị cáo Thới Thị G phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thới Thị G; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt.

2. Tuyên bố: Bị cáo Thới Thị G phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thới Thị G 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Thới Thị G phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1- Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh